TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 716/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 594/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trịnh Hiền T** - sinh năm 1997; Căn cước công dân số 001197xxxxxx cấp ngày 14/5/2023; Đăng ký hộ khẩu thường trú: số 61 phố C, phường H, Thành phố Hà Nội; cư trú tại: số nhà 100 ngõ 218, phố C, phường V, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn V** - sinh năm 1992; Căn cước số 001092xxxxxx cấp ngày 04/9/2025; Đăng ký hộ khẩu thường trú: 65 phố N, phường V, Thành phố Hà Nội; cư trú tại: số 21 ngách 1, ngõ 2 phố V, phường Ô, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Hiền T và anh Nguyễn Văn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trịnh Hiền T, anh Nguyễn Văn V xác nhận vợ chồng có 01 con chung là: Nguyễn Văn T (nam), sinh ngày 14/11/2024. Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của anh chị để chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh Nguyễn Văn V cấp dưỡng nuôi con 8.000.000 (tám triệu) đồng/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện từ tháng 12 năm 2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền thay thế.

Anh Nguyễn Văn V được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Trịnh Hiền T, anh Nguyễn Văn V xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ: Chị Trịnh Hiền T, anh Nguyễn Văn V xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Trịnh Hiền T, anh Nguyễn Văn V về việc chị Trịnh Hiền T tự nguyện nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014875 ngày 04/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

V Lệ Quyên